

HƯỚNG DẪN SOẠN LUYỆN TỪ VÀ CÂU DANH TỪ CHUNG VÀ DANH TỪ RIÊNG

Câu 1 (trang 58 sgk Tiếng Việt 4) :

Tìm các danh từ chung và danh từ riêng trong đoạn văn sau :

Chúng tôi / đứng / trên / núi / Chung /. Nhìn / sang / trái / là / dòng / sông / Lam / uốn khúc / theo / dãy / núi / Thiên Nhân /. Mặt / sông / hắt / ánh / nắng / chiều / thành / một / đường / quanh co / trắng xóa /. Nhìn / sang / phải / là / dãy / núi / Trác / nối liền / với / dãy / núi / Đại Huệ / xa xa /. Trước / mặt / chúng tôi / , giữa / hai / dãy / núi / là / nhà / Bác Hồ /.

Đáp Án:

Danh từ chung: núi / dòng, sông / dãy / mặt / sông / ánh / nắng / đường / dãy / nhà / trái / phải / giữa / trước.

Danh từ riêng: Chung / Lam / Thiên Nhân/ Trác / Đại Huệ / Bác Hồ.

Câu 2 (trang 58 sgk Tiếng Việt 4) : *Viết họ và tên 3 bạn nam, 3 bạn nữ trong lớp em. Họ và tên các bạn ấy là danh từ chung hay danh từ riêng ? Vì sao ?*

Đáp Án:

Họ và tên các bạn ấy là danh từ riêng do đó luôn luôn phải viết hoa.

Ví dụ: - Nguyễn Đức Bảo, Vũ Hoàng Anh, Trần Văn Lâm.

- Lê Thị Tố Uyên, Thái Thị Ngọc Nữ, Lê Thị Thanh Nhàn.

HƯỚNG DẪN SOẠN BÀI LUYỆN TỪ VÀ CÂU
DANH TỪ CHUNG VÀ DANH TỪ RIÊNG

